

## **Lính Liên Xô 'hãm hiếp phụ nữ Đức'**

Sắp đến lúc hoàng hôn, và tôi đã đến công viên Treptow ở Đông Berlin để xem tượng đài khổng lồ tưởng niệm các chiến sĩ Liên Xô. Tôi thấy một người đàn ông đang bế một đứa trẻ. Tôi, Lucy Ash, đang nhìn lên bức tượng cao 12 mét mô tả một người lính Liên Xô cầm kiếm trong một tay, tay kia bế một cô bé người Đức và đạp lên một biểu tượng chữ vạn bị vỡ. Đài tưởng niệm được chiếu sáng từ bên trong và trông như một bức tranh tôn giáo.

Đây là nơi an nghỉ cuối cùng của 5.000 trong số 80.000 binh sĩ Liên Xô đã hy sinh trong trận chiến Berlin từ ngày 16 tháng 4 đến ngày 2 tháng 5 năm 1945. Một số người Đức gọi đài tưởng niệm này là mộ của kẻ hiếp dâm vô danh.

Bạn có thể thấy hình ảnh Mẹ Nga trong chiếc áo choàng đỏ, buồn bã nhìn xuống, và dòng chữ cho biết cuộc chiến này đã cứu nền văn minh châu Âu khỏi phát xít. Đây là một câu chuyện bao gồm những tài liệu đồ họa và gây khó chịu. Nhiều người Nga coi việc nhắc đến bạo lực của binh lính Liên Xô ở Đức bị chiếm đóng là xúc phạm và thường bác bỏ chúng trên các phương tiện truyền thông Nga như một huyền thoại phương Tây.

Tất nhiên, bạn không thể nói về những gì đã xảy ra ở Đức năm 1945 một cách cô lập. Để hiểu rõ bối cảnh, tôi phải đến Moscow và quay ngược thời gian vì trước hết là cuộc xâm lược của phát xít vào Nga, hay như Hitler nói, cuộc chiến tiêu diệt. Tôi đang đi đến một vùng ngoại ô ở phía đông bắc Moscow để gặp một cựu chiến binh.

Thành thật mà nói, tôi cảm thấy hơi lo lắng vì gần đây Duma — quốc hội Nga — đã thông qua một luật quy định rằng bất kỳ ai bôi nhọ Hồng quân hoặc lịch sử Nga trong cuộc Chiến tranh Vệ quốc Vĩ đại có thể bị phạt tiền và bị phạt tù đến năm năm.

Ông Yuri Vasilievich Lyashenko, 92 tuổi, đeo đầy huân chương, đã tiếp đón tôi trong căn hộ chật chội của mình ở tầng trên cùng của một tòa nhà nhiều tầng, đãi tôi trứng luộc và rượu brandy. Cha ông là một nghệ sĩ, và bé Yuri đã múa trên sân khấu cùng ông trong chiếc áo choàng đỏ và con dao gỗ. Ông muốn trở thành kỹ sư nhưng trước khi có thể nhập học đại học, ông đã bị gọi vào quân đội.

Ông Yuri Vasilievich vừa nâng cốc nói rằng họ đã chiến đấu một cuộc chiến rất dài và khó khăn để mang lại hòa bình cho châu Âu và ông hy vọng sẽ không có Chiến tranh thế giới thứ ba. Những lời chúc mừng hòa bình là những lời sáo rỗng thời Xô Viết và thường có vẻ như đã học thuộc lòng, nhưng lời của ông Lyashenko có vẻ chân thành. Cùng nhau, chúng tôi bắt đầu một cuộc hành trình ngược về hơn bảy thập kỷ trước, đến hiệp ước

Ribbentrop-Molotov, biến Hitler và Stalin thành đồng minh, cho đến một ngày mùa hè năm 1941 khi Führer phát động Chiến dịch Barbarossa.

Bạn có nhớ bạn đã làm gì vào ngày 22 tháng 6 khi quân Đức xâm lược Liên Xô không?

Tất nhiên, tôi nhớ. Tôi có thể tưởng tượng rất rõ. Các chỉ huy của chúng tôi đã đi nghỉ, để lại chúng tôi một mình trong lều. Lúc 4 giờ sáng, chúng tôi nghe thấy những tiếng lách cách, sau đó đột nhiên lều của chúng tôi bắt đầu rung chuyển, đạn xuyên qua vải bạt. Một trong những người bạn học của ông đã chiến đấu ở Belarus. Sau đó anh ta đã viết thư cho Lyashenko.

Anh ấy nói rằng khi quân Đức đi qua các khu dân cư, họ đã phá hủy chúng hoàn toàn. Không còn lại gì. Chỉ còn lại những ống khói nơi trước đây là những ngôi nhà.

Và câu chuyện tương tự cũng xảy ra ở Ukraine. Bất cứ nơi nào quân Đức đi qua, con người và làng mạc đều bị xóa sổ khỏi bản đồ. Lyashenko sớm bị thương gần thành phố Vinnitsa của Ukraine và suýt mất chân.

Sau hai năm trong một loạt các bệnh viện quân đội, ông trở lại chiến đấu, chiến đấu đến tận Berlin, nơi chúng tôi sẽ gặp lại ông sau này. Ba tháng sau cuộc xâm lược Liên Xô, Hitler ca ngợi cuộc xâm lược của mình là trận chiến vĩ đại nhất trong lịch sử thế giới chống lại kẻ thù không phải là con người mà là động vật. Wehrmacht được cho là một lực lượng có tổ chức tốt của người Aryan, những người không bao giờ nghĩ đến việc quan hệ tình dục với những người hạ đẳng.

Nhưng điều gì thực sự đã xảy ra?

Một trong những nhà nghiên cứu về vấn đề này là Oleg Budnitsky, một nhà sử học xuất sắc từ Trường Kinh tế Cao cấp ở Moscow, người tự gọi mình là "chuột lưu trữ". Ông đã nghiên cứu về bạo lực tình dục cả ở lãnh thổ Đức và Nga.

Bạn biết đấy, về mặt hình thức, người Đức bị cấm quan hệ tình dục với phụ nữ địa phương. Có hai lý do: một lý do là ý thức hệ, nhưng lý do quan trọng nhất là bộ chỉ huy Đức sợ bị nhiễm các bệnh hoa liễu.

Về lý thuyết, điều đó bị cấm. Trên thực tế, các binh sĩ Đức không để ý đến lệnh cấm này. Họ đã tạo ra một hệ thống nhà thổ quân đội.

Nhà thổ?

Vâng, nhà thổ. Và một số phụ nữ địa phương buộc phải làm việc trong các nhà thổ này vì họ không còn phương tiện nào khác để tồn tại. Cũng có những trường hợp hiếp dâm.

Đôi khi những trường hợp như vậy được xét xử bởi các tòa án quân sự Đức. Theo một thẩm phán Đức, phụ nữ Slavơ không hiểu khái niệm danh dự nên hiếp dâm không phải là tội lớn. Lý do chính cho việc trừng phạt là vi phạm kỷ luật quân đội.

Nghĩa là vi phạm kỷ luật còn tồi tệ hơn là cưỡng hiếp phụ nữ?

Vâng, đúng vậy. Bức ảnh này được chụp bởi một người lính Đức, một người lính Wehrmacht. Và bạn có thể thấy bóng của anh ấy trên bức ảnh, trông nó giống như một cánh đồng ngô.

Rất khó để tìm thấy bằng chứng trực tiếp về cách những người lính Đức đối xử với phụ nữ Nga. Nhiều nạn nhân không sống sót. Tuy nhiên, Jörg Morré, giám đốc Bảo tàng Đức-Nga ở Berlin, có một bức ảnh muốn cho tôi xem.

Đó là bức ảnh được chụp ở Crimea từ album cá nhân của một người lính Đức, trong đó có hình ảnh xác một người phụ nữ nằm trên mặt đất. Có vẻ như cô ấy đã bị giết trong hoặc sau khi bị cưỡng hiếp. Váy của cô ấy bị kéo lên, và tay cô ấy đặt trước mặt.

Và vợ của cô ấy bị tụt xuống. Vâng, đó là một bức ảnh gây sốc. Nó không nói về chiến tranh, nó cho thấy chiến tranh.

Bạo lực tình dục bởi quân đội Đức là một chủ đề không được bàn luận ở Nga, nhưng đôi khi nó lại xuất hiện. Bộ phim "Babay Tsarstva" từ cuối những năm 60 cho thấy một cô bé 15 tuổi ở làng giúp một người lính Đức học tiếng Nga. Mọi người đều mỉm cười với cô ấy trong chiếc váy bông của cô ấy. Cô ấy sửa giọng cho anh ấy khi anh ấy cố gắng cưỡng hiếp cô ấy.

Năm 1942, Hội đồng Tối cao Liên Xô đã thành lập một ủy ban nhà nước khẩn cấp để điều tra tội ác của quân xâm lược Đức Quốc xã. Nó chứa một số bằng chứng kinh hoàng về hiếp dâm và tra tấn. Nhưng sau đó ít ai nói về điều này, Oleg Budnitsky nói. Khoảng 70 triệu người Nga sống dưới sự cai trị của Đức Quốc xã. 75% trong số họ là phụ nữ.

Có lẽ, đối với những người đàn ông Nga, thừa nhận rằng họ đã để phụ nữ dưới sự cai trị của lính Đức cũng là một sự xấu hổ.

Bạn có bằng chứng cho thấy khi binh lính tiến vào lãnh thổ Đức qua Đông Phổ, việc trả thù là một yếu tố rất quan trọng trong cách họ đối xử với phụ nữ không?

Vâng, tất nhiên, tôi đã đọc những ví dụ như vậy, chẳng hạn như một bức thư mà một người lính Liên Xô gửi cho em gái của mình ở Moscow khi Hồng quân tiến vào Belarus. Khi anh ta tận mắt chứng kiến các ngôi làng bị đốt cháy và những người bị thiêu sống, anh ta đã viết rằng, theo anh ta, người Đức nên bị giết như những con chó điên.

Chiến tranh không phải là trường học của chủ nghĩa nhân văn. Đó là trường học của sự tàn bạo. Các mệnh lệnh bị thu giữ đã chỉ đạo quân Đức trục xuất dân cư khỏi nhà của họ để họ chết đói.

Bộ phim tuyên truyền của Liên Xô này với giọng đọc tiếng Anh từ năm 1942 cho thấy những người phụ nữ trong khăn trùm đầu, nức nở trên những đống xác chết trong tuyết. Một mức độ tàn bạo nhất định trong việc thực hiện mệnh lệnh này là không thể tránh khỏi, nếu không nó sẽ bị phá vỡ.

Đến năm 1944, cuộc chiến bắt đầu thay đổi.

Quân đội Liên Xô giải phóng lãnh thổ của mình và sau đó tiến về phía tây vào Đức. Con gấu Nga nghiền nát con đại bàng phát xít từng inch, từng dặm.

Quay trở lại căn hộ ở Moscow, tôi đã hỏi cựu chiến binh Lyashenko liệu ông hay đồng đội của ông trong Hồng quân có khao khát trả thù không.

Ông không đưa ra câu trả lời trực tiếp, nhưng nói rằng đối với ông, không có sự tương đương về mặt đạo đức. Hitler đã ra lệnh cho quân đội của mình tiêu diệt toàn bộ dân tộc của chúng tôi để không còn lại gì của nước Nga. Nhưng ban lãnh đạo chính trị của chúng tôi đã làm việc với dân thường và quân đội.

Các vụ hiếp dâm và tội ác khác đã được giải quyết trong các đơn vị quân đội bởi các chỉ huy. Về mặt kỹ thuật, Hồng quân hoạt động theo các quy tắc nghiêm ngặt nhằm bảo vệ dân thường.

Nhà hoạt động nhân quyền Mariana Muravyeva từ Đại học Oxford Brookes là chuyên gia về lịch sử các quy định của quân đội Nga.

Quân đội không chỉ hiếp dâm phụ nữ của kẻ thù mà còn cả phụ nữ của chính họ. Đó là lý do tại sao thường có các luật quân sự và quy tắc kỷ luật rất nghiêm ngặt, cấm mọi hành vi đối xử tồi tệ với dân thường, trước hết là với chính dân thường của mình. Trong thời chiến, một luật đặc biệt đã có hiệu lực.

Điều này đã xảy ra vào năm 1941, khi tình trạng khẩn cấp được ban bố vì chiến tranh. Tất cả các tội ác này phải bị truy tố bởi các tòa án quân sự và tòa án binh. Trong thời chiến, tội này bị phạt tử hình.

Phòng chính trị của quân đội thứ 19 cũng tuyên bố rằng khi chúng ta nuôi dưỡng lòng căm thù thực sự ở người lính, anh ta sẽ không cố gắng quan hệ tình dục với phụ nữ Đức vì cô ta sẽ khiến anh ta ghê tởm. Nhưng bất chấp những tuyên bố, sắc lệnh và sự đe dọa, chúng tôi biết rằng quân đội Liên Xô đã phớt lờ những quan điểm này và trả thù phụ nữ. Điều mà chúng tôi không biết là số lượng những cuộc tấn công này.

Các tòa án quân sự Liên Xô trong thời chiến vẫn được giữ bí mật. Và chúng ta đang nói về một thời kỳ thiêng liêng trong ký ức tập thể của nước Nga, theo lời của nhà sử học chiến tranh thế giới thứ hai Antony Beevor. Người Nga, công dân Liên Xô, đã phải chịu đựng rất nhiều kể từ năm 1917: Nội chiến, nạn đói, các cuộc đàn áp của Stalin, khủng bố.

Và năm 1945, chiến thắng con thú phát xít là điều duy nhất mà mỗi người Nga, mỗi công dân Liên Xô thực sự có thể tự hào.

Nhiều kho lưu trữ quốc gia hiện đang bị đóng cửa, nhưng có những cách khác để khôi phục quá khứ, Oleg Budnitsky nói. Có rất nhiều nhật ký và ghi chú chưa được xuất bản, thậm chí được viết trong thời kỳ Liên Xô mà không có bất kỳ hy vọng xuất bản nào.

Hầu như trong mỗi cuốn nhật ký của một người lính Liên Xô có mặt ở Đức vào thời điểm đó, người ta đều có thể tìm thấy mô tả khá thẳng thắn về sự tàn bạo hoặc điều gì đó tương tự.

Thật ngạc nhiên, tôi đã được tiếp cận với bản thảo của một cuốn nhật ký chiến tranh được giữ bởi trung úy Vladimir Gelfand, một người lính Do Thái trẻ tuổi từ Ukraine. Anh ta là một người tin tưởng vững chắc vào Stalin và là thành viên của Komsomol.

Bất chấp lệnh cấm giữ nhật ký vì lý do an ninh, anh ta đã kể lại mọi thứ như nó đã diễn ra trong suốt cuộc chiến. Tôi đã gọi cho con trai ông ấy, Vitaly, hiện đang sống ở Berlin, người đã phát hiện ra nhật ký chiến tranh khi dọn dẹp giấy tờ của cha mình sau khi ông qua đời.

“Cha tôi viết nhật ký cho chính mình. Ông ấy còn trẻ và không biết sợ, mới 18 tuổi khi bắt đầu chiến tranh, gần như vẫn còn là một đứa trẻ. Khi chiến tranh diễn ra hàng ngày, bạn không nghĩ rằng những gì bạn viết có thể nguy hiểm cho bạn. Ông ấy viết vì không thể không viết. Ông ấy chỉ phải viết tất cả những điều này.”

Vitaly đọc cho tôi nghe từ bản thảo bức tranh không tô vẽ về sự hỗn loạn trong các đơn vị quân đội thường trực của Hồng quân.

Ngày 20 tháng 7 năm 1942, làng Belinsky.

Quân đội đã kiệt sức. Nhiều sĩ quan đã thay thường phục. Hầu hết đã vứt bỏ vũ khí. Một số chỉ huy đã xé bỏ phù hiệu của họ. Thật là xấu hổ. Thật là một sự khác biệt bất ngờ và đáng buồn so với các báo cáo trên báo chí.

Gelfand mô tả khẩu phần ăn khốn khổ được cấp cho quân tiền tuyến, những người bị chảy rận và đói khát hành hạ, và những người ăn trộm đồ của đồng đội, thậm chí cả đôi ủng của họ.

Khi Hồng quân tiến về phía tây, vào hang ổ của con thú phát xít, như báo chí Liên Xô gọi, những tấm áp phích đã nhồi nhét vào đầu những người lính: “Người lính! Giờ đây bạn đang ở trên đất Đức. Giờ trả thù đã đến!”

Hồng quân tiến về phía tây với các tiểu đoàn trừng phạt ở phía trước, bao gồm các tù nhân và các thành phần không mong muốn khác, những người có thể bị hy sinh trên các bãi mìn. Hàng trăm nghìn dân thường Đức đã chạy trốn trước họ, bỏ lại những ngôi nhà đầy lương thực, khiến binh lính Liên Xô vừa kinh ngạc vừa vui mừng nhưng cũng đầy tức giận. Lần đầu tiên trong đời, tám triệu người Liên Xô ra nước ngoài.

Liên Xô là một quốc gia đóng cửa. Và những gì họ biết về các nước ngoài là nạn thất nghiệp, đói khát, người nghèo bị người giàu bóc lột, v.v. Và khi họ đến châu Âu, họ đã nhìn thấy điều gì đó hoàn toàn khác với nước Nga của Stalin.

Và đặc biệt là ở Đức. Và họ thực sự tức giận vì không thể hiểu tại sao người Đức lại đến Nga mặc dù họ giàu có như vậy. Nhưng sự tức giận đối với người

Đức không phải là động lực duy nhất cho bạo lực tình dục. Bất cứ ai bước vào lãnh thổ Đức đều sẵn sàng để cướp bóc.

Nhà sử học Antony Beevor đọc từ một báo cáo cấp cao về cách đối xử với phụ nữ được giải phóng khỏi các trại của Đức Quốc xã. Và hãy nhớ rằng ở đây đang nói về cách các bin

Vì điều này, đã xảy ra nhiều hành vi phạm tội và thậm chí là hiếp dâm phụ nữ sống trong ký túc xá này bởi các binh sĩ khác nhau, những người vào ký túc xá vào ban đêm và khủng bố phụ nữ.

Maria Shapoval nói: “Tôi đã chờ đợi Hồng quân ngày đêm. Tôi đã chờ đợi sự giải phóng của mình và bây giờ những người lính của chúng tôi đối xử với chúng tôi còn tồi tệ hơn cả người Đức. Tôi không vui vì mình còn sống.”

Đêm 14-15 tháng 2, tại một ngôi làng chăn thả gia súc, đại đội trừng phạt chỉ huy, hoặc nếu đó không phải là đại đội trừng phạt, tôi sợ rằng họ phải như vậy. Đó có phải là những tiểu đoàn trừng phạt?

Vâng.

Họ đã bị hoàn toàn tội phạm hóa do sự tàn bạo. Ý tôi là, họ bị buộc phải đi trên mình trước các đơn vị khác. Họ được bảo rằng họ phải chuộc lỗi cho quê hương bằng máu của chính mình.

Beevor đã phát hiện thêm một số tài liệu đáng lo ngại trong Lưu trữ Nhà nước Liên bang Nga. Chúng có niên đại cuối năm 1944 và được gửi tới NKVD, cảnh sát mật, cho người đứng đầu ở Moscow. Những báo cáo này đã được gửi đến Beria và sau đó chuyển cho Stalin, và bạn có thể thấy những ghi chú trên đó xem liệu chúng đã được đọc hay chưa. Chúng báo cáo về các vụ hiếp dâm hàng loạt ở Đông Phổ và cách phụ nữ Đức cố gắng giết con mình và tự tử.

Và những người phát xít đã nhanh chóng lợi dụng cơ hội để mô tả kẻ thù Liên Xô như một con thú. Tuyên truyền của chính phủ tất nhiên bắt đầu với Nemmersdorf vào tháng 10 năm 1944, khi có cuộc xâm lược đầu tiên vào lãnh thổ của Đế tam Quốc xã ở Đông Phổ. Có những câu chuyện về phụ nữ bị đóng đinh vào cửa chuồng sau khi bị hiếp dâm và v.v.

Tất nhiên, Goebbels đã nắm bắt cơ hội này và mang theo các đoàn làm phim và nhiếp ảnh gia. Trong một tập phim tư liệu của Đức Quốc xã Deutscher Wochenschau, các thành viên của Volkssturm, lực lượng dân quân Đức, nhìn vào những xác chết bị biến dạng của phụ nữ và trẻ em nằm trên mặt đất. Và điều thú vị là phản ứng ban đầu ở Đức là không coi trọng điều này vì họ nghĩ rằng đó có thể là tuyên truyền của Bộ.

Thực tế bắt đầu thực sự đến với mọi người chỉ khi những người tị nạn từ Đông Phổ bắt đầu đến vào giữa và cuối tháng 1 và đầu tháng 2 năm 1945 với những câu chuyện của họ về những gì đã xảy ra ở Đông Phổ, Pomerania và tất nhiên là Silesia. Và sau đó, tôi nghĩ rằng những người phụ nữ ở Berlin bắt đầu nhận ra điều gì đang chờ đợi họ.

Đứng trước mô hình khá khiêm tốn của Trận Berlin trong bảo tàng Chiến tranh thế giới thứ hai khổng lồ ở Moscow, tôi đã cố gắng tưởng tượng cảm giác của Yuri Lyashenko sau bốn năm chiến đấu.

Bạn có thấy khi cờ được kéo lên trên Reichstag không? Không, khi cờ được kéo lên Reichstag, chúng tôi vẫn đang chiến đấu trên các tầng khác nhau và trên mái nhà.

Và bạn đã cảm thấy gì khi thấy lá cờ đỏ đỏ?

Ồ, tất cả chúng tôi đã hét lên: "Đây là của chúng tôi, đây là của chúng tôi, đây là của chúng tôi!" Cảm giác như thế nào, làm thế nào để nói, phấn khởi, niềm vui thuần khiết. Mọi thứ bay lên không trung. Những người lính bắn lên trời bằng súng lục, súng máy, súng trường. Một số thậm chí còn bắn pháo.

Nhưng họ phải cẩn thận để không ai bị thương.

Berlin là điểm kết thúc. Khi Thủ tướng Anh Winston Churchill tuyên bố chiến thắng ở châu Âu vào ngày 8 tháng 5, ông nhấn mạnh lòng biết ơn của quốc gia đối với Hồng quân.

“Hôm nay, có lẽ chúng ta sẽ nghĩ đến chính mình trước tiên. Ngày mai, chúng ta sẽ dành một sự tôn trọng đặc biệt cho các đồng chí Nga anh hùng của chúng ta, những người mà tài năng trên chiến trường đã trở thành một trong những đóng góp vĩ đại cho chiến thắng chung.”

Trong khi các nhà lãnh đạo đồng minh nâng ly sâm panh, brandy hoặc vodka, trên đường phố Berlin là cảnh hỗn loạn.

Anthony Beevor nói rằng nhiều binh sĩ mệt mỏi vì chiến đấu đã tìm kiếm sự lãng quên trong rượu và trích dẫn nhà báo chiến trường nổi tiếng nhất của Liên Xô, Vasily Grossman. Nhu cầu tuyệt vọng về rượu thậm chí đã khiến họ uống formaldehyde, chất họ tìm thấy trong các phòng thí nghiệm. Ngay cả vào ngày chiến thắng, Vasily Grossman đã mô tả cách tất cả những người lính này tìm thấy những lon hóa chất trong Tiergarten ở Berlin và bắt đầu uống chúng. Và tất cả đều bị mù, phát điên và chết vì điều đó.

Một khía cạnh khác, tất nhiên, và một trong những khía cạnh khủng khiếp nhất, là hậu quả của rượu. Họ thường không thể thực hiện chức năng tinh dục của mình và do đó thường trả thù phụ nữ bằng cách sử dụng chai hoặc thứ gì đó khác, khủng khiếp.

Một số binh sĩ Hồng quân đã hành xử hoàn toàn khác. Cựu chiến binh Yuri Lyashenko nhớ lại cách họ phát bánh mì thay vì trả thù. “Tất nhiên, chúng tôi không thể nuôi tất cả mọi người, nhưng chúng tôi chia sẻ những gì chúng tôi có với trẻ em. Tôi nhớ những đứa trẻ nhỏ, những đứa trẻ đã sợ hãi. Tôi nhớ ánh mắt của chúng. Đó là điều kinh khủng. Tôi cảm thấy thương cho chúng.”

Chắc chắn là ông đã nghe nói rằng vào thời điểm đó nhiều phụ nữ đã bị binh sĩ Liên Xô cưỡng hiếp.

“Tôi không chắc. À, trong đơn vị của chúng tôi thì không có chuyện đó. Nhưng, tất nhiên, những chuyện như vậy đã xảy ra. Tất cả đều phụ thuộc vào tính cách của con người. Con người ở khắp nơi đều khác nhau. Một người giúp đỡ, một người lạm dụng. Ý định của một người không được viết trên khuôn mặt của họ, vì vậy bạn không thể biết được,” cựu binh Yuri Lyashenko của Hồng quân nói.

Chỉ trong vài phút nữa, chúng ta sẽ nghe quan điểm của phụ nữ ở thành phố nơi những mặt tối tệ nhất của con người được bộc lộ. Vì vậy, trong một phòng trưng bày nghệ thuật trên phố Fasanenstraße, tôi đã gặp một nhân viên phòng trưng bày rất dễ mến tên là Lynn.

Và cô ấy nói rằng cô ấy sẽ giới thiệu tôi với một nhân viên bảo vệ, người có thể nói cho chúng tôi biết nơi những hầm này nằm. Đi thôi. Một vài bậc thang bằng gạch đỏ.

Trong chương trình đặc biệt này “Hiếp dâm Berlin” trên BBC World Service, tôi điều tra về bạo lực tình dục năm 1945 khi Hồng quân chinh phục nước Đức và thủ đô Berlin của nước này. Đây là câu chuyện mà nhiều phụ nữ chưa bao giờ có thể kể và nó chứa đựng một số tài liệu gây khó chịu.

Có những cánh cửa kim loại ở đây, giống như cửa boongke, có thể đóng hoàn toàn. Những bức tường ở đây bằng gạch và cháy đen, và bạn có thể hiểu tại sao nó giống như sống trong một hang động. Điều gì đã xảy ra trong hầm này? Những bí mật nào nó đang giữ? Tôi có thể tưởng tượng được điều này nhờ vào nhật ký mà một phụ nữ đã viết ở Berlin trong thời gian giải phóng, nhật ký đó đã được giữ lại và sau này trở thành cuốn sách bán chạy nhất, mặc dù hàng thập kỷ không ai biết tên của bà.

Bà mô tả mình và những người bạn cùng hang động trong hầm trú ẩn bằng sự mỉa mai.

“Người trẻ tuổi trong chiếc quần xám và kính gọng sừng, người khi nhìn kỹ lại hóa ra là một phụ nữ trẻ. Ba chị lớn tuổi, tất cả đều là thợ may, tùm lại như một cây xúc xích đen lớn. Và sau đó là tôi, cô gái tóc vàng nhợt nhạt, luôn mặc cùng một chiếc áo khoác mùa đông.”

Tác giả ẩn danh từng là một nhà báo đi nhiều nơi vào đầu những năm 30. Bà bắt đầu viết vào ngày 20 tháng 4 năm 1945, chỉ mười ngày trước khi Hitler tự tử. Ngụ ý rằng bà đã ủng hộ chế độ Quốc xã.

“Tôi hít thở những gì có trong không khí,” bà suy nghĩ, và do đó có thể khó để đồng cảm với bà. Nhưng tôi bị cuốn hút bởi sự trung thực và tia hài hước của bà. Trong khi những người sống trong hang động chờ đợi sự xuất hiện của Hồng quân, họ đùa rằng thà bị người Nga cưỡng bức còn hơn bị người Mỹ ném bom: bị cưỡng hiếp còn hơn bị hủy diệt bởi bom đạn.



Nhưng họ đã tê liệt vì sợ hãi khi những người lính Nga xuất hiện và cố gắng lôi phụ nữ ra khỏi hầm. Họ van xin tác giả ẩn danh của nhật ký sử dụng kiến thức tiếng Nga của mình để phân nản với một sĩ quan Liên Xô, và bà đã tìm được một người.

Rõ ràng, Stalin đã tuyên bố rằng những thứ như thế này không được phép xảy ra. Nhưng dù sao thì nó vẫn xảy ra. Viên sĩ quan nhún vai.

Một trong hai người lính bị khiển trách đã bày tỏ sự phẫn nộ của mình, khuôn mặt anh ta méo mó vì tức giận. “Ý anh là gì? Anh có biết người Đức đã làm gì với phụ nữ của chúng tôi không?” anh ta hét lên. “Họ đã bắt cóc chị gái tôi và...” Viên sĩ quan trấn an những người đàn ông và đưa họ ra ngoài.

Người vợ của thợ làm bánh hỏi khàn giọng: “Họ đã đi chưa?” Tôi gật đầu, nhưng để chắc chắn, tôi bước ra hành lang tối. Và rồi họ tóm lấy tôi. Những người đàn ông đó đã nằm phục kích.

Tác giả của nhật ký bị cưỡng hiếp tàn bạo và gần như bị bóp cổ. Những người trong hầm đã đóng cửa lại trước mặt cô để bảo vệ bản thân. Cuối cùng, hai cái then sắt mở ra.

“Tất của tôi tụt xuống đến giày. Tôi vẫn còn giữ những mảnh còn lại của dây đeo nịt vớ. Tôi bắt đầu hét lên: ‘Các người là lũ heo! Tôi bị cưỡng hiếp hai lần liên tiếp ở đây, và các người đóng cửa lại và để tôi nằm như một mảnh rác.’”

Trong khi đó, ở ngoại ô Berlin, tác giả của chúng ta, trung úy Vladimir Gelfand, 22 tuổi, của Hồng quân, đang lượn quanh trên chiếc xe đạp lần đầu tiên trong đời khi anh ta gặp một nhóm phụ nữ Đức với những cái túi. Anh ta đã mô tả cuộc gặp gỡ này trong nhật ký sống động và gây sốc của mình.

Ngày 25 tháng 4.

“Tôi hỏi các phụ nữ bằng tiếng Đức lồm chồm tại sao họ rời khỏi nhà, và họ đã kể cho tôi nghe với nỗi kinh hoàng về đêm đầu tiên khi Hồng quân đến. ‘Họ chọc vào tôi ở đây,’ một cô gái Đức xinh đẹp giải thích, kéo váy lên. ‘Suốt đêm. Họ đều bị mụn, và tất cả họ đều trèo lên tôi và chọc vào tôi, ít nhất là hai mươi người.’ Cô ấy bật khóc.

‘Họ cưỡng hiếp con gái tôi trước mắt tôi,’ người mẹ tội nghiệp của cô ấy nói thêm, ‘và họ có thể quay lại và cưỡng hiếp cô ấy lần nữa.’

Ý nghĩ này làm tất cả mọi người kinh hoàng. ‘Hãy ở lại đây,’ cô gái bất ngờ lao vào tôi. ‘Ngủ với tôi. Anh có thể làm bất cứ điều gì với tôi, nhưng chỉ mình anh thôi.’

Mô tả của Gelfand về cô gái và mẹ cô ấy đã bị tổn thương xác nhận nhật ký của người phụ nữ vô danh. Cô hiểu rằng cô cần tìm một con sói cao cấp để ngăn chặn bị cưỡng hiếp tập thể bởi những con thú đực, cô đã tìm thấy một người như vậy, và mối quan hệ giữa kẻ xâm lược và nạn nhân trở nên giao dịch hơn và mơ hồ hơn.

‘Không thể nói rằng thiếu tá đang cưỡng hiếp tôi. Tôi có làm điều này vì thịt xông khói, bơ, đường, nến, thịt hộp không? Ở một mức độ nào đó, tôi chắc chắn là có. Hơn nữa, tôi thích thiếu tá, và càng ít muốn tôi như một người đàn ông, tôi càng thích anh ấy như một con người.’

Nhật ký cho thấy một cách thuyết phục cách mà các mối quan hệ mới hình thành trên đồng đồ nát của thành phố bị phá hủy, và lòng trung thành chính trị bị bỏ rơi khi những bà nội trợ cắt bỏ chữ vạn khỏi cờ đỏ và thay thế chúng bằng búa và liềm.

Khi vị hôn phu của tác giả nhật ký vô danh trở về từ Mặt trận phía Đông, cô ấy đã đưa cho anh ta một chồng sổ tay của mình. ‘Tôi thấy Gerd bị sốc. Với mỗi câu, anh ấy trở nên lạnh lùng hơn. Đối với anh ấy, tôi đã bị hỏng mãi mãi.’

‘Tất cả các bạn đã trở thành lũ chó cái không biết xấu hổ, mỗi người trong tòa nhà này. Thật khủng khiếp khi ở gần các bạn!’

Và cô ấy đã nhận được phản ứng tương tự khi nhật ký của cô ấy được xuất bản bằng tiếng Đức năm 1959. Những câu chuyện thẳng thắn của cô về sự lựa chọn mà cô đã làm để tồn tại đã bị tấn công vì làm mất danh dự của tất cả phụ nữ Đức. Không có gì ngạc nhiên khi tác giả không cho phép tái bản cuốn sách cho đến khi cô ấy qua đời.

Nhưng làm sao chúng ta có thể tin tưởng phiên bản sự kiện của cô ấy?

Tôi cần tìm ai đó có thể nói với tôi trực tiếp về những gì đã xảy ra ở thủ đô nước Đức. Tất nhiên, hầu hết phụ nữ bị cưỡng hiếp vào cuối Thế chiến thứ hai đã qua đời, nhưng chúng tôi đã tìm được một nạn nhân.

Hiện bà ấy sống ở Hamburg, và tôi đã đi tàu hai giờ về phía bắc Berlin để gặp bà và nghe câu chuyện của bà. Ingeborg Bullert, một phụ nữ năng động với chiếc ghim vàng lớn và cái bắt tay đáng ngạc nhiên, đã đón tiếp chúng tôi trong căn hộ của mình và đang pha cà phê cho chúng tôi. Phòng khách của bà được trang trí bằng những bức ảnh mèo và sách về nhà hát.

Năm 1945, Ingeborg 20 tuổi và mơ ước trở thành diễn viên. Bà đã vượt qua buổi thử giọng ở Reichstheaterkammer của chế độ và nhận được học bổng, nhưng đồng thời bà cũng mang thai bởi một người đàn ông đã có vợ đang chiến đấu ở Mặt trận phía Đông.

Tình hình của bà như thế nào? Bà sống với mẹ?

Ngày 11 tháng 4 năm 1945, tôi sinh con, và ngay sau khi sinh, tôi phải rời bệnh viện để nhường chỗ cho những người bị thương do bom Nga.

Ingeborg kể: “Tôi vẫn nhớ rõ cảnh mình đi trên phố với đứa con bé bỏng trên tay, và khi về đến nhà, tôi ngay lập tức xuống hầm. Không có nước, không có điện, và tôi nhớ chúng tôi đã phải đi vệ sinh, đổ các xô chất thải qua cửa sổ.”

Ingeborg sống trên phố Fasanenstrasse, một con phố sang trọng ở khu Charlottenburg của Berlin.

“Và đột nhiên, trong khu dân cư này, xuất hiện các đơn vị xe tăng, và có rất nhiều xác chết của lính Nga và lính Đức nằm la liệt xung quanh.

Bạn có biết ‘ổng Stalin’ không? Tiếng đặc trưng của những quả bom bay của Nga? Nó kêu như...”

Khi Ingeborg trở về từ bệnh viện, hàng xóm nhìn đứa con mới sinh của bà với ánh mắt không đồng tình và nói rằng họ không nghĩ nó có thể sống sót trong hầm trú bom. So với họ, kẻ thù có vẻ dễ thương hơn.

“Tôi nhớ rõ, người lính Nga đầu tiên vào hầm trú bom là một nữ quân nhân. Tôi bế con trong một cái giỏ, và cô ấy rất ấm áp và hỏi con tôi bao nhiêu tuổi.”

Cuộc gặp gỡ thứ hai của Ingeborg với Hồng quân không mấy dễ chịu.

Bà ra khỏi hầm trú bom để tìm một sợi dây để làm bắc.

“Đột nhiên, có hai người lính Nga xuất hiện. Nếu tôi ở lại trong hầm, chuyện này đã không xảy ra với tôi. Họ chia súng lục vào tôi. Lúc đó tôi trông rất khá, tôi còn trẻ. Và một trong số họ buộc tôi phải cởi quần áo và cưỡng hiếp tôi.

Sau đó họ đổi chỗ cho nhau, và người kia cũng cưỡng hiếp tôi. Nhưng họ không làm tôi bị thương theo cách tàn bạo. Họ chỉ theo đuổi ham muốn tình dục của mình. Tôi vẫn nhớ rằng tôi đã nghĩ mình sẽ chết, rằng họ sẽ giết tôi.”

Ingeborg đã cố gắng quên đi những gì đã xảy ra với mình và tiếp tục sống. Bà vừa mới bước sang tuổi 90, bà yêu thích nhạc Mozart và praline.

Bà cảm thấy thế nào sau những gì đã xảy ra?

“Đó là sự phẫn nộ vì điều đó không được ngăn chặn trong một thành phố lớn như Berlin. Tôi đổ lỗi cho quân đội Đức, Wehrmacht, vì đã không bảo vệ tôi, không bảo vệ phụ nữ và không ngăn chặn điều đó.”

Bà đã giữ bí mật này gần như suốt cuộc đời mình.

“Mẹ tôi thậm chí còn chạy xung quanh khoe khoang rằng con gái bà không bị động đến. Thật khó để kể cho bất kỳ ai hoặc kể cho chính bà về những gì thực sự đã xảy ra.”

Bà có biết rằng các phụ nữ và trẻ em gái khác ở Berlin cũng bị cưỡng hiếp không?

“Đó là một thực tế công khai. Tất cả phụ nữ trong độ tuổi từ 15 đến 55 phải đến bác sĩ để nhận giấy chứng nhận này và kiểm tra các bệnh lây truyền qua đường tình dục. Nếu họ không có giấy chứng nhận này, họ không được cấp tem phiếu lương thực. Tôi nhớ rất rõ rằng các bác sĩ cấp giấy chứng nhận đều có phòng chờ đầy ắp.”

Quy mô của các vụ cưỡng hiếp như thế nào?

Con số thường được trích dẫn nhiều nhất là con số đáng kinh ngạc 100.000 phụ nữ ở Berlin và 2 triệu người trên toàn lãnh thổ Đức. Đó là những gì đạo diễn nữ quyền Helga Sander đã nói, người đã bắt đầu nghiên cứu cho một bộ phim tài liệu vào những năm 80. Chúng tôi gặp nhau tại một quán cà phê ở Charlottenburg.

Nhiệm vụ chính của tôi là tìm hiểu về hiếp dâm tập thể, vì trong toàn bộ tài liệu về Chiến tranh Thế giới thứ hai và sau đó luôn có ám chỉ rằng đã có những vụ hiếp dâm tập thể. Tôi hy vọng sẽ nhận được tài trợ từ các kênh truyền hình khác nhau, nhưng tất cả các kênh truyền hình đều không quan tâm và không muốn phá vỡ mối quan hệ tốt đẹp với Nga. Khi nghe Helga, tôi hiểu tại sao các vụ hiếp dâm đã bị phớt lờ trong thời gian dài như vậy.

Ngoài sự lên án của công chúng, ở Đông Đức, việc chỉ trích các anh hùng Liên Xô đã đánh bại chủ nghĩa phát xít bị coi là băng bổ, trong khi ở phương Tây, qua bức tường, cảm giác tội lỗi về tội ác của Đức Quốc xã khiến những đau khổ của người Đức trở nên không thể chạm tới. Helga không bỏ cuộc. Bà đã tìm thấy một số ít hồ sơ bệnh viện còn sót lại và đưa chúng vào thống kê để ngoại suy. Kết luận của bà có thể gây tranh cãi, nhưng những tài liệu này có thể kể cho chúng ta điều gì?

Tôi đến một tòa nhà gạch đỏ lớn, nơi từng là nhà máy sản xuất đạn dược, nay là lưu trữ đất nước, kho lưu trữ nhà nước Berlin. Tôi được gặp nhà lưu trữ Martin Luchterhand, người sẽ cho tôi xem một kho tài liệu từ Neukölln, một trong 24 quận của Berlin, may mắn sống sót. Nhiều phụ nữ Đức bị cưỡng hiếp đã quyết định phá thai và những tài liệu này cung cấp một số con số thực tế.

Nhưng ngay cả chúng cũng có những hạn chế. Khi ánh sáng chỉ chiếu vào khu vực này, và tối ở những nơi khác, chúng ta không thể nói gì về toàn bộ Berlin. Trước mặt chúng tôi trên bàn là ba thư mục bìa cứng màu xanh. Những lá thư từ tháng 7 năm 1945 đến tháng 10, tôi nghĩ vậy. Trên trang đầu tiên là một danh sách dài các tên với các con số bên cạnh. Đầu tiên là địa chỉ, sau đó là thời gian mang thai.

Sau đó là ngày họ nhận được sự cho phép phá thai. Người thứ ba trong danh sách này là bà Simon. Nó nói rằng bà đã mang thai ở tháng thứ sáu hoặc thứ bảy.

Đúng vậy. Bà ấy chỉ nói rằng mình bị một số người Nga cưỡng hiếp. Và điều đó đủ để các bác sĩ đưa ra quyết định.

Điều này cho thấy tình hình nghiêm trọng đến mức nào và họ thực sự muốn giúp đỡ những phụ nữ này. Vì trước tình huống đặc biệt này, việc phá thai ở Đức dễ dàng đến mức nào? Nó có dễ dàng hay không? Theo một cách nào đó, điều đó là không thể. Điều 218 của Bộ luật Hình sự Đức nói rằng phá thai là bất hợp pháp.

Trong thời kỳ phát xít?

Trong mọi thời kỳ: trước thời kỳ phát xít, trong thời kỳ phát xít, và sau thời kỳ phát xít. Những phụ nữ này có một cơ hội nhỏ do tình huống đặc biệt liên quan đến các vụ hiếp dâm tập thể năm 1945. Tổng cộng, 995 yêu cầu phá thai đã được văn phòng này chấp thuận trong khoảng thời gian từ tháng 6 năm 1945 đến năm 1946.

Điều này thật kinh khủng. Trong các thư mục này có hơn một nghìn mảnh giấy mỏng manh, đủ màu sắc và kích cỡ. Những bài ca thống khổ, được viết bằng nét chữ tròn trẻ con hoặc nét chữ Đức cổ sắc nét.

Đây là câu chuyện gì vậy?

"Eiderstadt. Tôi thề. Tôi thề rằng vào ngày 20 tháng 2 năm 1945, tôi đã bị các binh sĩ Nga cưỡng hiếp. Đó là căn hộ của bố mẹ tôi, và họ cũng ở trong phòng đó vào lúc đó."

Vậy là họ đã chứng kiến vụ cưỡng hiếp?

"Vâng, họ đã chứng kiến vụ cưỡng hiếp."

Nhà sử học Atina Grossman cầm kính lúp và nhận thấy rằng phụ nữ đã sử dụng ngôn ngữ của Đức Quốc xã.

Họ không nói rằng tôi bị lính chiếm đóng cưỡng hiếp. Họ rất rõ ràng sử dụng ngôn ngữ quốc xã, ngôn ngữ chủng tộc. Như thể họ đang mô tả một cảnh mà họ đã thấy trong phim, bởi vì đó chính là tuyên truyền của Đức Quốc xã đã nói với họ rằng điều đó sẽ xảy ra, rằng Liên Xô là những kẻ cướp bóc Mông Cổ, giống như những kẻ man rợ của Thành Cát Tư Hãn, sẽ đến qua các thảo nguyên phía đông, thâm nhập vào Đức và giết phụ nữ.

Đây là chi tiết của Bel Etage. Nó ghi "người Nga". Người Nga.

Thêm một người Nga nữa. Say rượu nặng. Người Mỹ.

À, người Mỹ. Thư này nói gì? Vào tháng 9 năm 1945, có một bữa tiệc nhỏ. Họ cũng uống một chút, và sau đó cô ấy bị một người Mỹ cưỡng hiếp, và buổi tối đó đã có hậu quả.

Nhưng, vâng, có vẻ như cô ấy tự nguyện đi dự tiệc do các binh sĩ Mỹ tổ chức. Và các bác sĩ phải quyết định có tin cô ấy hay không. Người Nga say rượu được chấp nhận là lý do, nhưng còn những người lính khác ở Berlin thì sao? Còn những người lính khác thì sao?

Phóng viên BBC Richard Dimbleby đưa tin từ Berlin vào tháng 7 năm 1945 khi các đồng minh phương Tây đến.

Mọi người di chuyển trong sự thờ ơ, dường như không thể tiếp thu được tất cả những gì đã xảy ra. Chỉ có những cô gái trẻ dường như đủ sức mỉm cười với binh lính Mỹ và Anh, nhưng bằng cách nào đó, họ luôn làm vậy. Hiếp dâm không chỉ giới hạn ở Hồng quân.

Tất cả các lực lượng đồng minh đều liên quan đến điều này. Bob Lilly là một nhà sử học từ Đại học Bắc Kentucky, người đã lớn lên khi nghe những câu chuyện chiến tranh của cha mình trên bàn ăn. Nhưng khi ông có được quyền truy cập vào các hồ sơ về các phiên tòa quân sự ở Mỹ, ông phải gạt bỏ tình cảm gia đình.

Cuốn sách "Taken by Force" của ông đã gây ra nhiều tranh cãi đến mức ban đầu không có nhà xuất bản Mỹ nào muốn chạm vào nó và nó được xuất bản đầu tiên ở Pháp. Lilly ước tính rằng từ năm 1942 đến 1945, các binh sĩ Mỹ đã thực hiện 14.000 vụ cưỡng hiếp ở Anh, Pháp và Đức. Các vụ cưỡng hiếp ở Anh rất ít, nhưng ngay khi các binh sĩ vượt qua eo biển Manche, đã có sự gia tăng các vụ cưỡng hiếp.

Cưỡng hiếp đã trở thành vấn đề đối với quan hệ công chúng cũng như kỷ luật trong quân đội, và Eisenhower đã nói: "Hành quyết các binh sĩ ở nơi họ phạm tội", và cho phép công bố các vụ hành quyết trên các ấn phẩm như tờ báo quân đội có tên "Stars and Stripes".

Ở Đức, đã có một sự gia tăng lớn. Và có binh sĩ nào bị hành quyết chỉ vì tội hiếp dâm không?

Ồ, có.

Nhưng không phải ở Đức?

Không. Không có binh sĩ nào bị xử tử vì tội hiếp dâm hoặc giết công dân Đức. Theo ước tính khiêm tốn của Lilly, số vụ hiếp dâm do quân đội Mỹ thực hiện ở Đức vào năm 1945 là 11.040, và các nghiên cứu mới vẫn tiếp tục xuất hiện.

Nhưng vào thời điểm đó, không ai quan tâm đến người Đức. "Họ chỉ là người Đức thôi mà," - một luật sư người Mỹ, Atina Grossman, nói. Thực tế, có rất nhiều người, bao gồm cả phụ nữ Do Thái, đã tự mình phải đối mặt với nguy cơ bị binh lính Liên Xô cưỡng hiếp, những người nói: "Nhìn xem, họ xứng đáng bị như vậy."

Ai mà quan tâm đến điều gì đã xảy ra với những người này sau những gì đã xảy ra? Vì vậy, bạo lực tình dục, mặc dù trở thành đề tài bàn tán của phụ nữ ở Berlin, nhưng lại bị che giấu khỏi mắt công chúng. Ít ai báo cáo về nó, và càng ít người nghe. Chỉ đến năm 2008, khi nhiều nạn nhân đã qua đời, nhà tâm lý học Philipp Kuwert mới thực hiện nghiên cứu khoa học đầu tiên về rối loạn căng thẳng sau chấn thương do bạo lực tình dục trong thời chiến.

Đôi khi, trong các tờ báo, người ta viết rằng đó là điều cấm kỵ, nhưng theo tôi, đó không phải là điều cấm kỵ thực sự, bởi vì điều cấm kỵ thực sự là điều mà bạn gần như không biết đến. Khi còn là một đứa trẻ, tôi biết rằng có những ngôi mộ tập thể. Nó không bị che giấu, có thể nói như vậy.

Nhưng, mặt khác, không bao giờ có cơ hội để chính thức thừa nhận sự tồn tại của những người sống sót. Tuy nhiên, vào năm 2008, một bộ phim chuyển thể từ nhật ký của một phụ nữ vô danh ở Berlin mang tên "Anonyma" đã ra mắt. Nó không hoàn toàn truyền tải được giọng điệu không cảm xúc của cuốn

sách, nhưng đã có tác động giải tỏa tâm lý ở Đức, khuyến khích nhiều phụ nữ bắt đầu nói ra, vì lần này mọi người đã sẵn sàng lắng nghe.

Đó là một bộ phim chính thống. Diễn viên chính, chẳng hạn như Nina Hoss, là một trong những nữ diễn viên nổi tiếng nhất của Đức hiện nay. Và tôi quyết định rằng nếu chúng tôi muốn tiếp cận phụ nữ, thì đây là một cơ hội tốt, và đây là cơ hội cuối cùng, dù sao đi nữa.

Chúng tôi đã tổ chức một buổi họp báo, và ngày hôm sau tôi ngồi đây, trong căn phòng này, và điện thoại reo liên tục. Trong phòng khám của mình tại Đại học Greifswald, được bao quanh bởi một công viên cây xanh, Philipp cuối cùng đã khám chỉ 27 bệnh nhân cao tuổi. Theo ông, sự thừa nhận xã hội là một bước quan trọng trong quá trình hồi phục.

Nhưng, giống như nhiều gia đình ở Đức và Nga, chấn thương gần gũi hơn với nhà tâm lý học hơn ông tưởng.

Năm ngoái, tôi gặp anh trai mình ở Berlin, chúng tôi uống một chút rượu vang, và anh ấy đột nhiên nói với tôi rằng bố tôi, khi còn là một cậu bé, trong cuộc chạy trốn khỏi Đông Phổ, đã chứng kiến mẹ mình bị một người lính Nga cưỡng hiếp. Tôi đã bị sốc. Anh trai tôi nói: "Ồ, Philipp, tôi nghĩ anh đã thực hiện nghiên cứu này vì anh biết chuyện đó."

Trong Liên Xô cũ, ngày 9 tháng 5 được kỷ niệm là Ngày Chiến thắng trong Chiến tranh Vệ quốc Vĩ đại, giống như ngày nay, với cường độ của một nghi lễ tôn giáo. Vera Dubina, một nhà sử học trẻ từ Đại học Nhân văn ở Moscow, nói rằng cô không biết gì về các vụ cưỡng hiếp cho đến khi học bổng đưa cô đến Berlin.

"Không ai nói về điều này, vì vậy tôi cố gắng giải thích rằng đây là một chủ đề rất quan trọng." Vào năm 2010, Vera Dubina đã viết một bài báo về diễn ngôn xung quanh các vụ cưỡng hiếp trong thời chiến, hoặc sự thiếu hụt của nó, nhưng các biên tập viên đã chỉnh sửa nó, nhấn mạnh vào tội lỗi của Đức. "Không ai muốn xuất bản bài viết của tôi, và các phương tiện truyền thông Nga đã phản ứng rất gay gắt.

Đây không phải là sự thật, và vân vân, và vân vân." Và đó vẫn là một chấn thương tập thể. Bên trong vẫn còn là người Nga, cũng như người Đức, nhưng người Đức nói về nó, còn người Nga thì không.

Tôi chỉ nghĩ rằng thế hệ mới chỉ là nạn nhân của hệ tư tưởng mới này về Chiến tranh Thế giới thứ hai. Đó chỉ là huyền thoại. Không ai còn tiến hành điều tra. Họ chỉ ca ngợi chiến thắng của chúng tôi. Huyền thoại hóa. Vâng, huyền thoại hóa. Và tôi nghĩ rằng họ nên biết điều này. Đó là số phận của lịch sử - viết lại nó theo ý thích hiện tại. Đó là lý do tại sao những câu chuyện từ chính những người chứng kiến lại quý giá đến vậy.

Từ những người dũng cảm xử lý chủ đề này ngay bây giờ, ở tuổi già, như cựu chiến binh Lyashenko và Ingeborg Bullitt, và từ những người trẻ tuổi hơn, những người đã đặt bút lên giấy tại chỗ.

Vitaly Gelfand, con trai của tác giả nhật ký Hồng quân, trung úy Vladimir Gelfand, không phủ nhận rằng nhiều binh sĩ Liên Xô đã thể hiện lòng dũng cảm và sự hy sinh vĩ đại trong Chiến tranh Thế giới thứ hai. Nhưng đó không phải là toàn bộ câu chuyện.

“Người ta không bước vào trận chiến theo hàng ngũ. Họ không đối mặt với cái chết với những nụ cười nghiêm nghị và những bài hát về quê hương. Ở đây có tất cả. Hèn nhát. Đê tiện. Hận thù. Cướp bóc. Phản bội. Đào ngũ. Trộm cắp giữa các binh lính và sĩ quan. Nghiện rượu. Có những vụ hiếp dâm, giết người. Những người không xứng đáng cũng nhận được huân chương quân sự.”

Gần đây, Vitaly đã trả lời phỏng vấn trên đài phát thanh Nga, điều này đã gây ra những cuộc tấn công chống Do Thái trên mạng xã hội: cho rằng nhật ký là giả mạo và anh ta nên quay về Israel của mình. Anh ta đang cố gắng để được xuất bản ở Nga, nhưng vẫn còn xa.

“Nếu mọi người không muốn biết sự thật, họ chỉ đang lừa dối chính mình. Cả thế giới hiểu điều này. Nga cũng hiểu. Và những người đứng sau những luật mới về việc bôi nhọ quá khứ, ngay cả họ cũng hiểu. Chúng ta không thể tiến về phía trước cho đến khi chúng ta nhìn lại quá khứ.”

Tôi là Lucy Ash, và bạn đang nghe chương trình "Hiếp dâm Berlin" trên BBC World Service. Nhà sản xuất là Dorothy Fever. Cảnh cuối cùng. Nghĩa trang Trasser ở Lilienthal.

Đây là dòng chữ duy nhất tôi tìm thấy đề cập đến vụ hiếp dâm. Tôi đang ở cùng Elfriede Müller từ Cục Nghệ thuật Công cộng Berlin. Gần cổng vào có một tảng đá granit, trên đó có một vòng hoa lớn với hoa màu kem, vàng và đỏ và một dải băng với cờ Đức.

“Elfriede, bạn có thể đọc cho tôi dòng chữ không?”

“Chống chiến tranh và bạo lực, dành cho các nạn nhân của sự trục xuất, trục xuất, hiếp dâm và lao động cưỡng bức. Những đứa trẻ vô tội, các bà mẹ, phụ nữ và các cô gái. Những đau khổ của họ trong Chiến tranh Thế giới thứ hai không thể bị lãng quên để ngăn chặn đau khổ trong tương lai.”

“Và bạn hoàn toàn có thể đi qua mà không để ý, phải không? Tôi nghĩ đây không hoàn toàn là một đài tưởng niệm, mà là một ngôi mộ tập thể.”